

SỞ TƯ PHÁP TỈNH QUẢNG TRỊ
TRUNG TÂM DỊCH VỤ
ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHỤ LỤC
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT ĐỐI VỚI 34 THỬA ĐẤT Ở THUỘC DỰ ÁN TẠO QUỸ ĐẤT
KHU DÂN CƯ PHÍA ĐÔNG NAM ĐƯỜNG CAO THẮNG, XÃ LỘC NINH,
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH
(NAY LÀ PHƯỜNG ĐỒNG THUẬN, TỈNH QUẢNG TRỊ)

(Kèm theo Thông báo công khai việc đấu giá tài sản ngày 10 tháng 7 năm 2025)

TT	Lô đất số	Thửa đất số	Tờ BĐ số	Diện tích (m ²)	Tên đường	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền mua hồ sơ mời TGDG (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Ghi chú
1	OM1.13	800	33	248,8	Đường Cao Thắng	2.221.286.400	200.000	230.000.000	2 mặt tiền
2	OM1.14	801	33	190,0		1.413.600.000	200.000	230.000.000	
3	OM1.15	802	33	190,0		1.413.600.000	200.000	230.000.000	
4	OM1.16	803	33	190,0		1.413.600.000	200.000	230.000.000	
5	OM1.17	804	33	190,0		1.413.600.000	200.000	230.000.000	
6	OM1.18	805	33	190,0		1.413.600.000	200.000	230.000.000	
7	OM1.19	806	33	190,0		1.413.600.000	200.000	230.000.000	
8	OM1.20	807	33	190,0		1.413.600.000	200.000	230.000.000	
9	OM1.21	808	33	187,1		1.392.024.000	200.000	230.000.000	
10	OM1.22	809	33	181,2		1.348.128.000	200.000	230.000.000	
11	OM1.23	810	33	175,3		1.304.232.000	200.000	230.000.000	
12	OM1.1	824	33	251,5	Đường giao thông rộng 15,0m	2.245.392.000	200.000	230.000.000	2 mặt tiền
13	OM1.2	823	33	192,0		1.428.480.000	200.000	230.000.000	
14	OM1.3	822	33	192,0		1.428.480.000	200.000	230.000.000	
15	OM1.4	821	33	192,0		1.428.480.000	200.000	230.000.000	
16	OM1.5	820	33	192,0		1.428.480.000	200.000	230.000.000	
17	OM1.6	819	33	192,0		1.428.480.000	200.000	230.000.000	
18	OM1.7	818	33	192,0		1.428.480.000	200.000	230.000.000	
19	OM1.8	817	33	192,0		1.428.480.000	200.000	230.000.000	
20	OM1.9	816	33	192,0		1.428.480.000	200.000	230.000.000	
21	OM1.10	815	33	192,0		1.428.480.000	200.000	230.000.000	
22	OM1.11	814	33	192,0		1.428.480.000	200.000	230.000.000	

TT	Lô đất số	Thửa đất số	Tờ BĐ số	Diện tích (m ²)	Tên đường	Giá khởi điểm (đồng)	Tiền mua hồ sơ mời TGDG (đồng)	Tiền đặt trước (đồng)	Ghi chú
23	OM2.1	652	39	179,5	Đường giao thông rộng 15,0m	1.602.576.000	200.000	230.000.000	2 mặt tiền
24	OM2.15	646	39	179,5		1.602.576.000	200.000	230.000.000	2 mặt tiền
25	OM2.16	647	39	160,0		1.190.400.000	200.000	230.000.000	
26	OM2.17	648	39	160,0		1.190.400.000	200.000	230.000.000	
27	OM2.18	649	39	160,0		1.190.400.000	200.000	230.000.000	
28	OM2.19	650	39	160,0		1.190.400.000	200.000	230.000.000	
29	OM2.20	825	33	160,0		1.190.400.000	200.000	230.000.000	
30	OM2.21	826	33	160,0		1.190.400.000	200.000	230.000.000	
31	OM2.22	827	33	160,0		1.190.400.000	200.000	230.000.000	
32	OM2.23	828	33	160,0		1.190.400.000	200.000	230.000.000	
33	OM2.24	829	33	160,0		1.190.400.000	200.000	230.000.000	
34	OM2.25	830	33	160,0		1.190.400.000	200.000	230.000.000	
Tổng cộng: 34 lô đất				6.252,9		47.800.214.400			